

THUYẾT MINH VỀ TÁC PHẨM BÌNH NGÔ ĐẠI CÁO CỦA NGUYỄN TRÃI

1. Dàn ý thuyết minh về Bình Ngô đại cáo

a. Mở bài:

- Dẫn dắt vấn đề: Khái quát về tác giả, tác phẩm, giá trị nội dung, nghệ thuật của bài Bình Ngô đại cáo.

b. Thân bài:

- Nêu luận đề chính nghĩa: Cốt lõi nhân nghĩa chính là yên dân và trừ bạo. Nhân nghĩa không bó hẹp trong khuôn khổ tư tưởng Nho giáo mà rộng hơn là làm thế nào để đem lại cuộc sống yên bình cho nhân dân. Bên cạnh đó khẳng định nước ta tuy là một nước nhỏ nhưng vẫn có thể tự hào về:

+ Nền văn hiến lâu đời.

+ Cương vực lãnh thổ.

+ Phong tục tập quán.

+ Lịch sử và chế độ riêng.

- Bản cáo trạng vạch rõ tội ác kẻ thù: Giặc Minh xảo quyệt thừa nước đục thả câu. Không những thế còn tàn sát, hành hạ, tước đoạt mạng sống con người một cách dã man (dẫn chứng).

- Tổng kết quá trình kháng chiến: +Xây dựng hình tượng người anh hùng áo vải bình thường nhưng có lòng yêu nước thương dân và căm thù giặc sâu sắc, có lí tưởng cao cả (so sánh với Trần Quốc Tuấn để thấy được lòng căm thù giặc và niềm tin sắt đá).

- Khắc họa những chiến công oanh liệt hào hùng (dẫn chứng).

- Tuyên bố hòa bình mở ra kỉ nguyên mới.

- Nghệ thuật:

+ Sử dụng từ ngữ hiển nhiên, vốn có.

+ Biện pháp đối lập, lấy cái vô hạn của trúc Nam Sơn để nói đến cái vô hạn trong tội ác giặc Minh, lấy cái vô cùng của nước Đông Hải để nói lên sự dơ bẩn vô cùng.

+ Nghệ thuật xây dựng hình tượng nhân vật.

+ Liệt kê, so sánh, đối lập để tạo thành bản anh hùng ca về những chiến công oanh liệt.

c. Kết bài:

- Tóm tắt lại nội dung, nghệ thuật tiêu biểu.

2. Em hãy thuyết minh Bình Ngô đại cáo của Nguyễn Trãi

Trong dòng văn học ca ngợi truyền thống yêu nước xuyên suốt lịch sử văn học Việt Nam, "Bình Ngô đại cáo" của Nguyễn Trãi được đánh giá là áng "thiên cổ hùng văn", là bản tuyên ngôn độc lập thứ hai của dân tộc, được các thế hệ người Việt luôn yêu thích, tự hào.

"Bình Ngô đại cáo" được Nguyễn Trãi thừa lệnh Lê Lợi viết vào khoảng đầu năm 1428, khi cuộc kháng chiến chống Minh xâm lược của nghĩa quân Lam Sơn đã thắng lợi, quân Minh buộc phải ký hòa ước, rút quân về nước, nước ta bảo toàn được nền độc lập tự chủ, hòa bình. Nguyễn Trãi là một anh hùng dân tộc, là người toàn tài hiếm có trong lịch sử các triều

đại phong kiến Việt Nam. Ông có công lớn trong cuộc kháng chiến chống quân Minh đồng thời cũng là nhà thơ trữ tình sâu sắc, nhà văn chính luận kiệt xuất, là cây đại thụ đầu tiên của văn học trung đại Việt Nam.

Tác phẩm "Bình Ngô đại cáo" được Nguyễn Trãi viết theo thể cáo, một thể văn có nguồn gốc từ Trung Hoa, viết bằng chữ Hán, thuộc thể văn hùng biện chính luận, có nội dung thông báo một chính sách, một sự kiện trọng đại liên quan đến quốc gia dân tộc, công báo trước toàn dân. Nhan đề tác phẩm có ý nghĩa là bài cáo trọng đại tuyên bố về việc dẹp yên giặc Ngô - một tên gọi hàm ý khinh bỉ căm thù giặc Minh xâm lược. Bài cáo có bố cục chặt chẽ mạch lạc, viết theo lối biền ngẫu, vận dụng thể tứ lục, sử dụng hệ thống hình tượng sinh động, gợi cảm.

Nhan đề cho thấy đây là bài cáo trọng đại tuyên bố về việc dẹp yên giặc Ngô - một tên gọi hàm ý khinh bỉ căm thù giặc Minh xâm lược. Bài cáo có bố cục chặt chẽ mạch lạc, khắc họa, lên án, tố cáo tội ác của giặc và khẳng định chủ quyền dân tộc. Chính vì vậy, bài cáo xoay quanh các cảm hứng chính sau đây: cảm hứng về chính nghĩa (nhận thức sâu sắc về nguyên lí chính nghĩa và thái độ khẳng định sức mạnh của nguyên lí đó); cảm hứng căm thù giặc xâm lược; cảm hứng về cuộc khởi nghĩa Lam Sơn, về tinh thần quyết chiến quyết thắng của nhân dân Đại Việt; cảm hứng độc lập dân tộc và tương lai đất nước. Với bốn cảm hứng đó, bài cáo thường được chia thành bốn phần tương đương. Phần 1 là nêu luận đề chính nghĩa (Từ đầu đến "chứng cứ còn ghi"). Phần 2 là lên tiếng tố cáo tội ác, vạch trần âm mưu xâm lược Đại Việt với cơ phũ Trần diệt Hồ của giặc (tiếp theo phần 1 cho đến "Ai bảo thần dân chịu được"). Phần 3 là quá trình kháng chiến và sự thắng lợi của khởi nghĩa Lam Sơn (tiếp theo phần 2 đến "cũng là chưa thấy xưa nay"). Phần còn lại - phần 4 là phần nêu ra bài học lịch sử và sự khẳng định chính nghĩa sẽ thắng thế lực phi nghĩa, bất nhân.

Sau khi nêu lên luận đề chính nghĩa làm cơ sở, trong đoạn hai của bài cáo, tác giả Nguyễn Trãi đã vạch rõ những tội ác man rợ, dã man của kẻ thù. Đó là những hành động sát hại, giết những người dân một cách tàn nhẫn và độc ác "Nướng dân đen trên ngọn lửa hung tàn/ Vùi con đỏ xuống dưới hầm tai vạ". Đó còn là những chính sách thuế khóa vô lý, phá hoại môi trường, sự sống, bóc lột tài nguyên thiên nhiên và sức lao động của những người dân vô tội. Tất cả, tất cả những tội ác man rợ ấy của bọn giặc đã được tác giả tái hiện lại một cách chân thực, rõ nét bằng hàng loạt các dẫn chứng sắc sảo, lí lẽ thuyết phục. Đồng thời, trong đoạn thứ hai, tác giả còn làm bật nổi ý chí và lòng căm thù giặc sâu sắc của nhân dân ta. Tiếp đó, trong đoạn thứ ba của tác phẩm, tác giả đã tái hiện lại một cách chân thực, sâu sắc và rõ nét quá trình chiến đấu, chinh phạt với thật nhiều những khó khăn, vất vả và sự tất thắng của quân và dân ta. Ban đầu, cuộc chiến đấu của nghĩa quân Lam Sơn gặp phải thật nhiều những khó khăn, thiếu thốn trăm bề - thiếu lương thực, thực phẩm, thiếu nhân lực và có những nghĩa quân của ta ở vào thế yếu "Khi Linh Sơn lương hết mấy tuần - Khi Khôi Huyện quân không một đội", "Tuần kiệt như sao buổi sớm - Nhân tài như lá mùa thu", "lấy yếu thắng mạnh, lấy ít địch nhiều"...

Nhưng rồi, với sự lãnh đạo tài tình của vị lãnh tụ Lê Lợi và ý chí quyết tâm, sự cố gắng của mình, nghĩa quân và toàn thể nhân dân đã chiến đấu hết sức mình và giành được thắng lợi vẻ vang "Đánh một trận sạch không kình ngạc - Đánh hai trận tan tác chim muông" và buộc quân Minh từng bước, từng bước một đầu hàng, chấp nhận thua cuộc và rút quân về nước. Trên cơ sở nêu lên luận đề chính nghĩa, vạch rõ tội ác của kẻ thù cũng quá trình chiến đấu của quân và dân ta, đoạn văn khép lại bài cáo chính là lời tuyên bố độc lập, khẳng định sự nghiệp chính nghĩa. Có thể nói, đoạn cuối cùng của bài cáo đã cất lên lời tuyên bố trịnh trọng về việc kết thúc chiến tranh, khẳng định hòa bình của dân tộc và niềm tin vào tương lai tươi sáng, tốt đẹp cho nhân dân, cho đất nước.

Không dừng lại ở đó, bài cáo còn để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng người đọc, người nghe bởi những thành công, hấp dẫn về nghệ thuật. Trước hết, thành công của bài cáo chính là ở việc kết hợp nhuần nhuyễn, hài hòa và hợp lý giữa yếu tố chính luận với yếu tố văn chương với nhiều hình ảnh độc đáo, hấp dẫn, chính điều đó đã làm cho bài cáo để lại nhiều ấn tượng hơn với người nghe. Thêm vào đó, bài cáo còn có giọng điệu hết sức linh hoạt, đa dạng, phù hợp với từng nội dung mà bài cáo thể hiện - tự hào về truyền thống văn hóa, lịch sử ngàn đời của dân tộc, căm phẫn khi vạch rõ tội ác của kẻ thù, trịnh trọng, nghiêm trang khi tuyên bố độc lập.

“Bình Ngô đại cáo” từ khi ra đời đã được xem làm một bản tuyên ngôn độc lập của dân tộc, vừa tố cáo tội ác của giặc Minh vừa khẳng định được độc lập chủ quyền dân tộc. Đã qua bao thăng trầm biến đổi nhưng giá trị của “Bình Ngô đại cáo” vẫn tồn tại cho đến ngày hôm nay và Nguyễn Trãi – nhà quân sự tài ba, nhà chính trị lỗi thời, nhà thơ, nhà văn xuất sắc sẽ mãi mãi được khắc ghi trong lòng mỗi người con nước Việt.

3. Bài văn thuyết minh về tác phẩm Bình Ngô đại cáo

Nguyễn Trãi là một trong số những tác gia lớn, tiêu biểu của nền văn học Việt Nam với nhiều tác phẩm đặc sắc được viết bằng cả chữ Nôm và chữ Hán. Đọc những tác phẩm của Nguyễn Trãi, người đọc sẽ dễ dàng nhận ra tấm lòng thương dân ái quốc, tình yêu thiên nhiên tha thiết và đặc biệt là tư tưởng thân dân. Và có thể nói “Bình Ngô đại cáo” là tác phẩm thể hiện một cách sâu sắc và trọn vẹn tư tưởng ấy của Nguyễn Trãi.

Tác phẩm “Bình Ngô đại cáo” ra đời trong một hoàn cảnh rất đặc biệt. Sau khi đánh tan giặc Minh xâm lược, Vương Thông phải chấp nhận giảng hòa và buộc quân Minh phải rút quân về nước, đất nước ta độc lập, sạch bóng quân thù. Trong hoàn cảnh lịch sử ấy, Nguyễn Trãi đã thừa lệnh Lê Lợi viết tác phẩm “Bình Ngô đại cáo” hay còn gọi là “Đại cáo Bình Ngô” và chính thức công bố trước toàn thể nhân dân vào tháng Chạp, năm Đinh Mùi, tức là vào đầu năm 1428. Tác phẩm ra đời như một bản tuyên ngôn độc lập của dân tộc ta.

Về mặt cấu trúc, tác phẩm có thể chia thành bốn phần. Phần 1 là nêu luận đề chính nghĩa (Từ đầu đến “chứng cứ còn ghi”), phần 2 là phần tố cáo tội ác, vạch trần âm mưu xâm lược Đại Việt với cơ phù Trần diệt Hồ của giặc (Tiếp theo phần 1 đến “Ai bảo thần dân chịu được”), phần 3 là quá trình kháng chiến và sự thắng lợi của khởi nghĩa Lam Sơn (Tiếp theo phần 2 đến “cũng là chưa thấy xưa nay”), phần 4 là phần nêu ra bài học lịch sử và sự khẳng định chính nghĩa sẽ thắng phi nghĩa (phần còn lại).

Trong “Bình ngô đại cáo” Nguyễn Trãi rất đề cao tư tưởng thân dân, theo ông, một quốc gia muốn trường tồn, thịnh vượng, thì yếu tố căn cốt nằm ở người dân. Người dân có thể đẩy thuyền nhưng cũng có thể lật thuyền. Vì vậy, ngay câu thơ đầu, Nguyễn Trãi đã đề cập đến tư tưởng thân dân vừa như khẳng định vai trò của dân, vừa như lời nhắc nhở tể nhị đến bậc quân vương, việc nhân nghĩa luôn luôn được dân chúng nhắc đến, và những người đứng đầu đất nước luôn luôn phải có trách nhiệm với dân với chúng, trước hết phải biết lo cho dân cho chúng, lo trừ đi bạo ngược để giữ cho đất nước ngày càng phát triển mạnh mẽ và có giá trị to lớn hơn, những người luôn luôn biết lo cho dân yêu dân như con, điều đó để lại cho dân tộc những điều có ý nghĩa mạnh mẽ nhất, khi mỗi chúng ta đều hưởng được một nền thái bình thịnh trị.

Thượng thư Hoàng Phúc trối tay để tự xin hàng. Bình Ngô đại cáo là một bản tổng kết chiến tranh 10 năm. Tác giả đã tái hiện lại toàn bộ diễn biến cuộc khởi nghĩa Lam Sơn từ những ngày đầu cờ nghĩa mới phát lên, trải qua những chặng đường máu lửa, trưởng thành trong thử thách hy sinh, giành thế chủ động chiến lược, tiến lên đánh bại hoàn toàn quân xâm lược. Nghệ thuật miêu tả các trận đánh dùng lối đặc tả, rất biến hoá, lúc ghi lại hình ảnh thảm bại, thảm họa của lũ tướng tá Thiên triều, lúc thì miêu tả cảnh chiến trường rùng rợn. Kết

cấu tương phản đối lập được tác giả vận dụng sáng tạo để làm nổi bật giữa ta và địch, chính nghĩa và phi nghĩa, đại thắng và đại bại... Cách dùng từ, sáng tạo hình ảnh, các biện pháp đối xứng và thậm xưng cho thấy một bút pháp nghệ thuật kỳ tài, tạo nên âm điệu anh hùng ca. Bình ngô đại cáo là khúc ca thắng trận vô cùng oanh liệt, cho ta bao xúc động tự hào.

Để mang lại lợi ích cho mình, quân giặc không từ một thủ đoạn, một hành động nhẫn tâm, tàn ác nào. Chúng không chỉ bắt dân ta nộp nhiều loại tô thuế mà còn bắt những người dân vô tội lên rừng xuống biển tìm cho chúng những món đồ quý giá. Cuộc sống của người dân vô cùng đau khổ, bi thương. Nhưng tiếng khóc của người dân chúng đâu thấy được, không chỉ người dân mà ngay cả những loài thú quý, hay những loài côn trùng, cây cỏ chúng cũng không buông tha.

“Bình ngô đại cáo” là một áng văn chính luận xuất sắc của dân tộc ta. Bài cáo vừa khẳng định hùng hồn, mạnh mẽ chủ quyền của dân tộc vừa thể hiện niềm tự hào với truyền thống văn hóa cũng như truyền thống đấu tranh của dân tộc. Là lời cảnh cáo đanh thép với lũ quân xâm lược, với bọn bán nước. Như vậy, “Bình ngô đại cáo” xứng đáng là một áng “thiên cổ hùng văn”.